**TUẦN 27 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 2**

 **(Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

Ôn tập về các vǎn bản thông tin đã học từ đầu học kì II: đọc đúng

một đọan, trả lời được câu hỏi về nội dung đọan đọc.

 Nghe – viết được bài *Cá linh*; viết hoa đúng tên người và địa danh nước ngoài; phân biệt được *s/ x* hoặc *ǎc/ ǎt*.

**2. Năng lực chung**

-Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ qua hoạt động nói và viết

-Năng lực giao tiếp và hợp tác qua các hoạt động nhóm

-Năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

 **3. Phẩm chất :**

 - Yêu nước: biết yêu cái đẹp, yêu thiên nhiên …

 - Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, yêu trường, yêu lớp

 - Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

 -Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. **Giáo viên:**

-Tranh minh họa cho 1 số bài đọc đã học từ đầu học kì 2

-Phiếu cho HS bắt thǎm đoạn đọc và câu hỏi.

-Tranh ảnh cây mâm xôi, cây xấu hổ, chim sẻ, sóc, hoa đã quy, hoa ngủ sắc (trâm oi), cỏ hông, cỏ đuôi chồn,…

-Thẻ ghi từ ngữ ở BT 4 cho HS thực hiện trò chơi học tập.

***2. Học sinh*** *:*

 -Sách tiếng Việt 3, tập 2; vở bài tập

 -Dụng cụ học tập

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (3 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức:Đàm thoại, trực quan, thảo luận nhóm  |
| **- c. Cách tiến hành :** **Ghép tranh với tên bài đọc phù hợp**- Gọi HS đọc yêu cầu bài 1- YC HS thảo luận nhóm đôi: 1 HS chỉ vào tranh minh họa, 1HS nêu bài đọc tương ứng. - Mời 2 nhóm thi tiếp sức kết quả trước lớp.*-* NX, tuyên dương HS. | - HS quan sát tranh, -HS thảo luận nhóm đôi -HS đoán tên bài đọc  |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (30 phút)** |
| **B.1 Hoạt động 1: Ôn tập đọc (15 phút)** |
| **1. Hoạt động 1: Ôn đọc thành tiếng à trả lời câu hỏi****a. Mục tiêu:** *Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, h ghi nhớ nội dung và trả lời đúng câu hỏi* **b.Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đọc cá nhân (từ khó, câu) , nhóm (đoạn) .*  |
| **c.Cách tiến hành :** - Gọi HS đọc YC bài tập-GV nhấn mạnh yêu cầu -GV nêu tiêu chí nhận xét, đánh giá -Mời một số HS đọc bài trước lớp, Trả lời một trong 2 câu hỏi của bài.-Gọi Hs nêu và nêu tên tác giả , nội dung bài đọc - NX, tuyên dương HS.-GV giáo dục HS qua nội dung bài đọc  | -HS đọc Bt , xác định YC -HS bắt thǎm theo nhóm 4, -HS đọc thành tiếng một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc.-HS lớp lắng nghe bạn đọc nhớ và nêu tên tác giả , nội dung bài đọc - Nghe và nhận xét |
| **2. Hoạt động 2: Ôn chính tã ( 15 phút)** **a**.**Mục tiêu:** *Giúp học sinh viết đúng chính tả ,* phân biệt được s/ x hoặc ǎc/ ǎt, *viết hoa tên và địa danh nước ngoài* **b.Phương pháp,hình thức tổ chức:** *thực hành, vấn đáp, thảo luận nhóm, trò chơi , cá nhân*  |
| **c.Cách tiến hành*****2.1 Nghe – viết***-Gọi HS đọc BT 2 - GV đọc mẫu bài chính tả Cá linh, -Gọi 1 HS đọc bài chính tả Cá linh,-Gọi trả lời câu hoi: Ðoạn vǎn tả về hiện tượng gì?-GV yêu cầu HS tìm *từ ngữ khó ,dễ viết nhầm lẫn, và đánh vần*  -GV lưu ý âm vần , dấu thanh , nhận xét , sửa sai phát âm và chữ viết - GV đọc bài lần 2 , đọc từng cụm từ , từng câu cho HS viết bài -GV đọc lại cả bài cho HS dò soát chữ-GV hướng dẫn cách bắt lỗi , yêu cầu HS đổi VBT bắt lỗi -GV kiểm vài bài HS viết-GV tổng kết chung , hướng dẫn sửa lỗi ***2.2Viết hoa tên người và địa danh nước ngoài******-***GV nhấn mạnh yêu cầucủa BT 3 (GV gợi ý HS nhớ lai các tên riêng có trong các bài từ tuần 19, 20, 21).-Gọi HS nêu cách viết hoa tên người và riêng địa danh nước ngoài ***(Ðáp án: Mô-da, Lê-ô-pôn, Rô-ma).***-GV nhận xét , sửa sai ***2.3. phân biệt được s/ x hoặc ǎc/ ǎt.***-GV gọi HS đọc BT 4 -GV nhấn mạnh yêu cầu -GV chọn 1 trong 2 phân cho HS thực hiện –GV tổ chức cho HS chơi trò chơi t/sức để sửabài *( kết hợp cho HS xem tranh ảnh liên quan )*  *(****Ðáp án: a. sao, sương, xôi, xấu, sẻ, sóc;***  ***b. Mắt, sắc, sắc, mặc, ngắt).****-H/dẫn HS giải nghĩa 1 số từ ngữ và đặt câu với từ ngữ vừa điền .*-GV nhận xét sửa sai  | -HS xác định yêu cầu *-HS lắng nghe* *-*1 HS đọc cả bài chính tả , lớp đọc thầm - HS trả câu hỏi về nội dung bài đọc -HS trả lời, nhận xét, bổ sung -HS đọc thầm , nêu từ ngữ khó ,dễ viết nhầm lẫn -Hs đánh vần từ ngữ khó -HS viết bảng con các từ ngữ khó -Vài HS đọc các từ ngữ khó đã viết -HS đọc nhẩm lại bài trước khi viết -HS chăm chú nghe , viết bài vào VBT -HS đổi bài bắt lỗi , tự nhận xét bài mình và bạn -HS nghe GV nhận xét bài bạn và sửa lỗi -Hs đọc Bt 3 -HS xác định yêu cầu của BT 3*-HS nêu* các tên riêng có trong các bài từ tuần 19, 20, 21).-HS viết vào vở bài tập-1 Hs làm bảng phụ -HS nhận xét , sửa sai *-Hs* đọc Bt 4 -HS xác định yêu cầu của BT 4-HS thực hiện -HS nhận xét sửa sai -HS giải nghĩa 1 số từ ngữ và đặt câu -HS nhận xét sửa sai |
| **C. Hoạt động nối tiếp: (2 phút)****. Mục tiêu:** *HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.***b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đàm thoại , hỏi đáp* , cá nhân |
| **c. Cách tiến hành :**-GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS **-** Chuẩn bị tiết ôn tập tiếp theo  |  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................